

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 36 /2019/HSST

Ngày: 02/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Đinh Ngọc Liên**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Nguyễn Thị Thụy**

Bà Lưu Thị Kim Hiền

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Đồng Minh Hoàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa:*

Bà Trần Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 02/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân S** - sinh năm 1979; ĐKKHKT: 122 ngõ 639 H, V, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: 109 ngõ 27 V, phường N, quận C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Nguyễn Xuân Q và bà Chu Thị B. Tiền án, tiền sự: có 02 tiền sự trong đó có 01 tiền sự chưa hết thời hiệu. Từ năm 2013 đi cai nghiện bắt buộc, về địa phương tháng 9/2017.

Bị cáo bị bắt ngày 29/11/2018. Hiện đang tạm giam tại trại giam số I – Công an Thành phố Hà Nội. Số giam: 159T1/19.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Xuân S bị Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/11/2018, tại khu vực trước cửa số nhà 533 H, phường V, quận B, thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường V tiến hành kiểm tra hành chính Nguyễn Xuân S do có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện trong miệng Nguyễn Xuân S có 02 gói giấy màu trắng. S khai là Heroine vừa mua về, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Ngoài việc thu giữ ma túy của S, tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Xuân S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng có số serial: 357284082075812 tại túi quần trước bên trái của S; số tiền 107.000 đồng thu giữ tại túi quần sau bên phải của S.

Tại bản kết luận giám định số 9093/KLGD-PC09 ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: 01 gói chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,246 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân S khai nhận như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29/11/2018, do nghiện ma túy, S đi bộ từ nhà đến ngã tư Bưởi- H, Hà Nội để thuê xe ôm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, S gặp Phạm Thành T là xe ôm và yêu cầu T chở xuống khu vực ngõ 189 H, L, B, Hà Nội. Khi đến đầu ngõ 189 H, S xuống xe đi bộ một mình vào trong ngõ, còn T đứng ở đầu ngõ chờ chờ S quay về. S đi đến đoạn gần Khách Sạn Khăn Quàng đỏ gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua của anh ta 200.000 đồng tiền ma túy Heroine, anh ta đưa cho S 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa ma túy. S cầm ma túy trong lòng bàn tay trái và quay lại đi xe ôm về nhà. Khi cả hai đi đến trước cửa số 533 H, phường V, B, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường V kiểm tra, do sợ hãi, S đã cho 02 gói ma túy vừa mua vào miệng nhưng bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Lời khai nhận của Nguyễn Xuân S phù hợp với lời khai của nhân chứng, sơ đồ bắt giữ, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đối tượng Phạm Thành T là lái xe ôm chở Nguyễn Xuân S đến ngõ 189 H, không biết việc Nguyễn Xuân S mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ xác định là đồng phạm với S. Nhưng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 30/11/2018 Công an phường V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Xuân S, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 06/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Xuân S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù giam nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên cũng xét nhân thân bị cáo Nguyễn Xuân S có 02 tiền sự trong đó có 01 tiền sự chưa hết thời hiệu. Từ năm 2013 đi cai nghiện bắt buộc, về địa phương tháng 9/2017; Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị về hình phạt: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 16 tháng đến 20 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,246 gam ma túy heroine; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng có số serial: 357284082075812 và số tiền 107.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số 50 ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07 tháng 3 năm 2019.

Đối tượng Phạm Thành T là lái xe ôm chở Nguyễn Xuân S đến ngõ 189 H, không biết việc Nguyễn Xuân S mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ xác định là đồng phạm với S. Nhưng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 30/11/2018 Công an phường V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Xuân S, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự;

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Xuân S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,246 gam Heroine mục đích để sử dụng, đã bị Tổ công tác Công an phường V kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản

kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Khi xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét nhân thân bị cáo có 02 tiền sự trong đó có 01 tiền sự chưa hết thời hiệu. Từ năm 2013 đi cai nghiện bắt buộc, về địa phương tháng 9/2017 thể hiện S là đối tượng có nhân thân xấu đã được Nhà nước giáo dục mà vẫn không ăn năn hối cải, tiếp tục phạm tội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,246 gam ma túy Heroine. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng có số serial: 357284082075812 và số tiền 107.000 đồng thu giữ của bị cáo tuy không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận B quản lý theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07 tháng 3 năm 2019 và biên bản bàn giao vật chứng số: 50 ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B.

Đối tượng Phạm Thành T là lái xe ôm chở Nguyễn Xuân S đến ngõ 189 H, không biết việc Nguyễn Xuân S mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ xác định là đồng phạm với S. Nhưng T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 30/11/2018 Công an phường V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Xuân S, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015; các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Xuân S** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Xuân S 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 29/11/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,246 gam ma túy Heroin. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 107.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng có số serial: 357284082075812. Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07 tháng 3 năm 2019 và biên bản bàn giao vật chứng số 50 ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B.

Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Xuân S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Xuân S có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- Bị cáo;
- UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Ngọc Liên